

Bản án số: 130/2026/HS-ST

Ngày 12 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Bùi Thị Nguyệt.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Thuê.

Bà Lại Thị Hồng Lê .

- *Thư ký phiên toà:* Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên toà:* Ông Ngô Đức Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026, đối với:

- *Bị cáo:* **Nguyễn Văn G**, sinh ngày 20/5/1962 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố Y, phường K, tỉnh Ninh Bình; căn cước công dân số 035062001352; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị N và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất, sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/12/2025; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Vũ Xuân T1, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường K, tỉnh Ninh Bình (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật: Chị Dương Thị H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Văn T2, sinh năm 1980. Chị Dương Thị D, sinh năm 1991. Ông Trần Văn T3, sinh năm 1950; Anh Trần Văn T4, sinh năm 1972. Anh Bùi Thành Đ, sinh năm 1975; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/10/2025, Nguyễn Văn G có Giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải BKS 90C - 043.04 chở hàng đi trên đường ĐT498B hướng đi phường K - K tại phần đường bên phải theo hướng đi với tốc độ khoảng 45-50 km/h. Khi đi đến đoạn đường ngã tư giao nhau với đường ĐH01 thuộc tổ dân phố Đ, phường K, Giá thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ, tiếp tục đi thẳng vào ngã tư. Lúc này xe mô tô BKS 90B2 - 496.62 do anh Vũ Xuân T1 sinh năm 1975, trú tại TDP Chanh Thôn T, phường K, tỉnh Ninh Bình điều khiển cũng đang đi trên đường ĐH01 vào ngã tư từ bên trái của xe ô tô BKS 90C - 043.04. Do không giảm tốc độ khi đi vào ngã tư nên đầu xe ô tô do G điều khiển đâm vào xe mô tô BKS 90B2 - 496.62, làm xe mô tô và anh T1 bị đổ, ngã xuống đường thì G mới đạp phanh xe để dừng lại. Hậu quả, anh T1 tử vong tại hiện trường, hai phương tiện liên quan hư hỏng.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường (dấu vết chính):*

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại khu vực giao nhau giữa đường ĐH01 và đường Đ thuộc tổ dân phố Đ, phường K, mặt đường đổ nhựa áp phanh. Tại khu vực giữa ngã tư có tổ chức giao thông: phía Nam là hướng đi tổ dân phố Đ, mặt đường có hệ thống vạch kẻ sơn dành cho người đi bộ sang đường, hệ thống gờ giảm tốc; mép đường có hệ thống biển báo hiệu người đi bộ sang đường, biển báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên; phía Tây là hướng đường đi QL1A, mặt đường có hệ thống gờ giảm tốc, mép đường có hệ thống biển báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên. Lấy chân cột mốc lộ giới H9/2 ở mép đường phía Đông làm điểm mốc và mép đường phía Đông làm chuẩn.

Cách điểm mốc 27,80 mét về phía Bắc trên mặt đường là vị trí tâm điểm đầu tổ hợp vết sạt mặt đường không liên tục kích thước (6,70 x 0,170)m hướng T - Đông Bắc, được đánh số (1). Xe mô tô BKS 90B2 - 496.62 nằm đổ trên mặt đường, đầu xe quay hướng Đông Nam, tâm trục bánh trước xe mô tô cách mép đường chuẩn 0,3m, được đánh số (2). Cách tâm trục bánh xe mô tô 22,60m về phía Bắc ở vệ đường phía Đông là vị trí vết trượt trên khu vực bê tông chân cột biển báo hiệu người đi bộ sang đường bề mặt dính tóc, tổ chức mô nảo, được đánh số (3). Cách vị trí tâm vết (3) 3,0 mét về phía Bắc ở vệ cỏ là vị trí bàn chân trái nạn nhân nằm nghiêng bên phải, đầu quay hướng Bắc cách mép đường chuẩn là 2,30m, được đánh số (4). Cách vị trí đầu nạn nhân 14,50m về phía Bắc là vị trí tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô tải BKS 90C-04304 đang đỗ trên mặt đường, đầu xe quay

hướng Bắc, tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 3,00m, được đánh số (5).

** Kết quả khám nghiệm phương tiện (dấu vết chính)*

- Xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại xe tải, màu sơn xanh, BKS 90C - 043.04:

Biển số xe phía trước cong vênh, trên bề mặt có vết sạt dính chất màu đen hướng từ trái qua phải. Mặt trước mặt nạ phía trước bên trái đầu xe có vết trượt, mài sạt bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su hướng từ trái sang phải. Mặt trước mặt nạ phía trước bên phải đầu xe cong vênh, móp méo, bề mặt có vết trượt, lõm kim loại bong tróc sơn màu xanh, bám dính chất màu đen nghi cao su, in các đường sọc song song dạng vân vải hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Ba đờ sọc phía trước bị đẩy cong từ trước về sau, mặt trước có vết trượt, mài sạt kim loại bong tróc mất sơn màu xanh, bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su, màu vàng-đỏ nghi sơn, các đường sọc song song dạng vân vải hướng từ trái sang phải, hơi chệch trước về sau, từ trên xuống dưới, thấp nhất cách mặt đất 42cm.

- Xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đỏ đen, BKS 90B2 - 496.62:

Tay phanh bên phải bị gãy, kiểm tra mặt trước, ngoài đầu mút tay phanh này có vết mài sạt kim loại bề mặt bám dính chất màu xanh nghi sơn hướng từ trước về sau. Mặt trước, ngoài tay nắm bên phải có vết trượt mài sạt cao su bề mặt bám dính chất màu xanh nghi sơn hướng từ trước về sau. Ốp nhựa sườn xe bên phải vỡ nát, mặt ngoài có vết sạt bám dính chất màu xanh hướng từ trước về sau. Mặt bên phải lốc máy có vết sạt dính chất màu xanh, đỏ hướng từ trước về sau. Để chân người lái bên phải bị đẩy cong hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Mặt dưới cần khởi động có vết sạt bám dính chất màu xanh hướng từ phải sang trái. Trục giảm xóc bên phải bị đẩy cong, mặt ngoài có vết sạt bám dính chất màu đen, màu xanh hướng từ trước về sau.

** Kết quả khám nghiệm tử thi nạn nhân Vũ Xuân T1:*

Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh N giám định nguyên nhân tử vong của nạn nhân Vũ Xuân T1. Tại Kết luận giám định tử thi số 1706/KLGD-TTPY ngày 10/11/2025 kết luận:

“Các kết quả chính:

+ Vết rách, lóc da vùng đầu – mặt làm dập nát, tụ máu tổ chức phần mềm xung quanh. Vỡ phức tạp các xương hộp sọ, rách màng cứng làm khoang hộp sọ thông với bên ngoài. Tổ chức não đứt rời, dập nát, thoát một phần ra ngoài.

+ Gãy một số xương sườn phải; tràn khí dưới da, tràn máu màng phổi phải.

+ Các vết xây xước, dập, rách, lóc, tím da tại vùng mặt, cổ, ngực, hai tay, hai chân. Gãy hở xương cẳng chân – cổ chân phải

- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Không.

- Kết luận:

+ Kết luận nguyên nhân chết của Vũ Xuân T1: Chấn thương sọ não (vỡ xương hộp sọ, dập não, thoát não).

+ Kết luận khác: Cơ chế, chiều hướng hình thành tổn thương trên cơ thể: Các dấu vết, tổn thương trên tử thi hình thành do tác động với vật tày theo cơ chế va đập trực tiếp, trượt – chà xát hướng chủ yếu từ trên xuống dưới gây nên”.

* Đồ vật, tài sản tạm giữ: 01 xe mô tô BKS 90B2-496.62; 01 xe ô tô BKS 90C - 043.04; 01 giấy phép lái xe hạng A, C mang tên Nguyễn Văn G.

Tại bản Kết luận giám định hóa pháp số 2902/PY-XNĐH ngày 18/11/2025 của V kết luận: “Tìm thấy Ethanol trong máu của Vũ Xuân T1, nồng độ: 129,6mg/100ml máu. Tìm thấy các chất ma túy Amphetamin, M trong mẫu máu của Vũ Xuân T1” .

Tại bản Kết luận giám định số 2082/KL-KTHS ngày 12/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh kết luận:

“Xe ô tô biển số 90C - 043.04 có va chạm với xe mô tô biển số 90B2 - 496.62:

- Vị trí va chạm đầu tiên: Dấu vết trượt mài sạt cao su bề mặt bám dính chất màu xanh nghi sơn tại mặt trước, ngoài đầu tay nắm bên phải xe mô tô biển số 90B2-496.62 với dấu vết trượt mài sạt bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su tại mặt trước mặt nạ phía trước bên trái đầu xe ô tô biển số 90C-043.04.

Tại thời điểm xảy ra va chạm:

- Xe ô tô biển số 90C - 043.04 chuyển động trên đường ĐT498B theo hướng tổ dân phố Đ, phường K đi phường K.

- Xe mô tô biển số 90B2 - 496.62 chuyển động trên đường ĐH01 theo hướng QL1A đi TDP Chanh Thôn T, phường K.

Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết số 1 về phía tổ dân phố Đ, phường K được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường thuộc khu vực ngã tư giao nhau giữa đường ĐT498B với đường ĐH01.

- Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của các phương tiện ngay trước khi xảy ra tai nạn”.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 01/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản phường K kết luận: Chi phí khắc phục sửa chữa hư hỏng của xe mô tô BKS 90B2 - 496.62 có giá 1.830.000 đồng. Chi phí khắc phục sửa chữa hư hỏng của xe ô tô BKS 90C- 043.04 có giá 7.730.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn G đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Vũ Xuân T1 số tiền 250.000.000 đồng. Các bên không có yêu cầu, đề nghị gì khác về trách nhiệm bồi thường dân sự.

Cáo trạng số 212/CT-VKS-KV5 ngày 16/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội “Vi phạm quy định

về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, trả lại Nguyễn Văn G 01 giấy phép lái xe số 350870000016 ngày cấp 17/4/2025. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Không ai tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn G tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện giao thông, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/10/2025, Nguyễn Văn G có Giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải BKS 90C-043.04 đi trên đường ĐT498B hướng phường K đi phường K. Khi đến khu vực ngã tư giao nhau với đường Đ thuộc tổ dân phố Đ, phường K, tỉnh Ninh Bình, G không chú ý quan sát, không giảm tốc độ dẫn đến đầu xe phía trước bên trái của xe ô tô BKS 90C - 043.04 đâm va vào bên phải thân xe mô tô BKS 90B2 - 496.62 do anh Vũ Xuân T1 điều khiển đi trên đường ĐH01 vào ngã tư từ phía bên trái của xe ô tô. Hậu quả, anh T1 tử vong tại hiện trường, xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại 1.830.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Văn G đã vi phạm khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện do lỗi vô ý.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại có lỗi một phần; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn G có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách li bị cáo ra khỏi xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và không có ý kiến thắc mắc, đề nghị gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe số 350870000016 ngày cấp 17/4/2025 mang tên Nguyễn Văn G có trong hồ sơ vụ án, không phải là vật chứng nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn G.

Đối với 01 xe ô tô BKS 90C - 043.04 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn G; 01 xe mô tô BKS 90B2 – 496.62, là tài sản hợp pháp của anh Vũ Xuân T1. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho Nguyễn Văn G và trả lại xe mô tô trên cho đại diện gia đình anh Vũ Xuân T1 là có căn cứ nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về tình tiết khác: Đối với hành vi điều khiển xe ô tô chở hàng vượt quá tải trọng quy định của Nguyễn Văn G vi phạm Điều 34 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe. Cơ quan điều tra đã thông báo bằng văn bản đến Phòng C Công

an tỉnh N đề nghị xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi của Vũ Xuân T1 điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 496.62 tham gia giao thông mà trong cơ thể có các chất ma túy Amphetamine, M và có nồng độ còn 129,6mg/100ml máu, điều khiển xe mô tô đi vào nơi đường bộ giao nhau nhưng không giảm tốc độ, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên đã vi phạm khoản 2, khoản 3 Điều 9; điểm d khoản 3 Điều 12, khoản 1 Điều 22 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ làm xe mô tô của Nguyễn Văn G bị hư hỏng thiệt hại 7.730.000 đồng. Tuy nhiên, Vũ Xuân T1 đã tử vong nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 47; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Văn G cho Ủy ban nhân dân phường K, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo G có trách nhiệm phối hợp chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn G 01 giấy phép lái xe số 350870000016 ngày cấp 17/4/2025 mang tên Nguyễn Văn G.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đại diện của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự Ninh Bình;
- UBND phường Kim Thanh;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt